

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20192
Lớp Ô TÔ 5 K10 Mã lớp học 29,024 Thực hành

Môn học: OMH34 Thực tập nghề nghiệp

Giáo viên: Trình Tiên Dung
Thời gian TH: Từ 3/8 đến 16/8/2020

Số đơn vị học trình: 2

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD180956	Hồ Duy Anh	12/01/1997	10		Duy Anh	
2	CD181134	Nguyễn Hoàng Anh	08/02/2000	9		Anh	
3	CD181158	Nguyễn Trần Gia Anh	06/12/2000	10		AA	
4	CD181039	Nguyễn Tuấn Anh	08/10/2000	/			
5	CD180983	Vũ Đình Hoàng Anh	10/02/2000	/			
6	CD180977	Bùi Thanh Bình	02/01/2000	9		Bình	
7	CD181033	Đỗ Hữu Chiến	20/08/2000	9		Chiến	
8	CD181007	Ngô Đức Chung	15/10/2000	9		Chung	
9	CD181015	Phạm Hải Đăng	08/10/2000	9		Đăng	
10	CD180950	Trần Đức Độ	29/09/2000	9		Độ	
11	CD181027	Lê Việt Đức	05/01/2000	10		Đức	
12	CD180997	Nguyễn Đăng Đức	07/05/2000	/			
13	CD180160	Trương Văn Đức	21/01/1999	10		Đức	
14	CD180162	Trần Đức Giang	22/06/1999	9		Giang	
15	CD180993	Hà Minh Hải	14/07/2000	10		Hải	
16	CD181020	Lê Văn Hải	10/02/2000	9		Hải	
17	CD180070	Hồ Nguyễn Hậu	03/11/1996	9		Hậu	
18	CD181112	Phạm Quang Hiệp	07/11/2000	/			
19	CD181153	Đinh Văn Hiếu	15/06/2000	9		Hiếu	
20	CD180984	Giang Minh Hiếu	18/01/2000	/		H	
21	CD180966	Lưu Trọng Hiếu	01/08/2000	9		Hiếu	
22	CD181116	Phạm Huy Hoàng	29/05/2000	8		Hoàng	
23	CD181176	Vũ Quốc Hưng	08/01/2000	8		Hưng	
24	CD181073	Vũ Văn Khoa	03/10/2000	9		Khoa	
25	CD180970	Hà Thành Long	11/10/2000	9		Long	
26	CD181184	Phạm Văn Long	23/02/2000	9		Long	
27	CD181048	Đỗ Thành Nam	13/09/2000	9		Nam	
28	CD181131	Lê Tùng Nam	12/08/1998	9		Nam	
29	CD180962	Phạm Văn Ngọc	05/10/2000	9		Ngọc	
30	CD181144	Phạm Hồng Phong	29/08/2000	9		Phong	
31	CD181126	Đỗ Ngọc Sơn	13/04/2000	8		Sơn	
32	CD181150	Nguyễn Hồng Sơn	18/06/2000	9		Sơn	
33	CD181340	Nguyễn Minh Sơn	11/10/1999	9		Sơn	
34	CD180975	Lê Đức Thắng	09/10/2000	9		Thắng	
35	CD181171	Lê Minh Thắng	11/11/2000	9		Thắng	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
36	CD181074	Nguyễn Hoàng Thắng	21/08/2000	9		Thắng	
37	CD181095	Trần Việt Thắng	12/12/2000	10		Việt	
38	CD181086	Vũ Minh Thắng	01/10/2000	9		Thắng	
39	CD181012	Đỗ Minh Thành	18/09/2000	9		Thành	
40	CD181019	Tổng Xuân Thành	28/10/2000	9		Thành	
41	CD180161	Tạ Ngọc Thiết	28/03/1996	9		Thiết	
42	CD181042	Nguyễn Minh Tiến	26/01/2000	10		Tiến	
43	CD180982	Vương Hữu Trục	18/10/2000	9		Trục	
44	CD181008	Nguyễn Văn Tuấn	06/10/2000	10		Tuấn	
45	CD181075	Hoàng Công Bách Tùng	22/11/2000	8		Tùng	
46	CD181342	Hoàng Sơn Tùng	23/12/2000	9		Tùng	
47	CD180951	Nguyễn Đình Tuyển	08/11/2000	9		Tuyển	

Tổng số SV tham gia thực hành.....42.....

Số sinh viên đạt:.....42.....

Ngày giáo viên nộp điểm:.....

Hạn cuối nộp điểm:.....

PHÒNG ĐÀO TẠO

Trần Thị Như Trang

Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI

Trình Tiến Dũng

Trình Tiến Dũng

TRƯỜNG KHOA

Chu Nhiệm Khoa

CHU NHIỆM KHOA
PCS. Tăng Huy